TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2026/QĐST - DS	*Phú Thọ, ngày 10 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2026/TLST - DS ngày 01 tháng 7 năm 2026

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đ, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đạt - Chức vụ: Trưởng phòng XLN pháp lý Khách hàng cá nhân 5

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Thành Luân - chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và bà Đoàn Thị Kh – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, địa chỉ: Số 681 Cù Ch Lan, phường Hòa Bình, tỉnh phú Thọ

1.2/ Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Số 04, tổ dân phố S, xã L, tỉnh Ph

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả cho VPBank số tiền tạm tính đến ngày 10/08/2026 là 134.641.647 đồng (*Một trăm ba mươi tư triệu, sáu trăm bốn mươi mốt nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng*). Trong đó: nợ gốc là 45.212.550đồng, nợ lãi trong hạn là 71.721.236 đồng; nợ lãi quá hạn là 17.707.861đồng; Tổng lãi là 89.429.097đồng theo các Hợp đồng tín dụng và các văn kiện đã ký kết, cụ thể:

+ Hợp đồng cho vay số LD2028701139: Gốc phải trả 38,340,000đồng, Lãi trong hạn 33.894.902đồng. Lãi quá hạn 16,699,844đồng, Tổng lãi 50,594,746đồng. Tổng gốc + Lãi 88,934,746đồng.

+ Hợp đồng cơ cấu nợ số LD2129301708: Gốc phải trả 2,599,767đồng, lãi trong hạn 2,104,019đồng. Lãi quá hạn 1,008,017đồng, Tổng lãi 3,112,036đồng. Tổng gốc + Lãi 5,711,803đồng.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số LN1906171466498 ký ngày 17/06/2019: Gốc phải trả 4.272.783đồng, lãi trong hạn 35.722.315đồng. Tổng lãi 35.722.315đồng. Tổng gốc + Lãi 39,995,098đồng.

2.2/ Phương thức thanh toán: Bà Nguyễn Thị C phải thanh toán toàn bộ khoản nợ trong khoảng thời gian tối đa không quá 60 ngày kể từ thời điểm hòa giải thành và theo tiến độ tối đa như sau:

+ Lần thanh toán đầu tiên: Ngày 09/09/2026 Bà Nguyễn Thị C phải thanh toán tối thiểu 20% tổng dư nợ được ghi nhận trong Biên bản hòa giải thành (có thể thanh toán gốc trước) tương đương số tiền là 35,000,000 đồng.

+ Lần thanh toán cuối cùng: Ngày 09/10/2026 Bà Nguyễn Thị C phải thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng kể từ thời điểm hòa giải thành đến ngày thực tế thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày 11/8/2026, bà Nguyễn Thị C tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các văn kiện đã ký kết tính đến ngày bà Nguyễn Thị C thực tế trả hết toàn bộ khoản vay cho VPBank.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 3.366.000 đồng (*ba triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V 2.550.000đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo biên lai số 0000075 ngày 01/7/2026

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thỏa thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 8,34,36,71,72 của luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV13- Phú Thọ;
- THA tỉnh Phú Thọ;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt